

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 576/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận 09 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo
giai đoạn 2021 - 2025 thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 36/2021/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân các tỉnh: Thừa Thiên Huế tại Công văn số 4268/UBND-XH ngày 03 tháng 5 năm 2024; Long An tại Công văn số 3958/UBND-VHXH ngày 23 tháng 4 năm 2024; Bến Tre tại Công văn số 2752/UBND-KGVX ngày 07 tháng 5 năm 2024 và số 3634/UBND-KGVX ngày 07 tháng 6 năm 2024; Sóc Trăng tại Công văn số 1171/UBND-KGVX ngày 25 tháng 4 năm 2024;

Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021 - 2025 thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn ngày 04 tháng 6 năm 2024;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 31/TTr-BLĐTBXH ngày 24 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 09 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025 thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn và đưa ra khỏi Danh sách xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

a) Tỉnh Thừa Thiên Huế (03 xã): xã Điền Hương và xã Phong Chương thuộc huyện Phong Điền; xã Phú Điền thuộc huyện Phú Vang.

b) Tỉnh Long An (01 xã): Xã Phước Vĩnh Đông thuộc huyện Cần Giuộc.

c) Tỉnh Bến Tre (04 xã): xã An Thuận, xã Bình Thạnh và xã Mỹ Hưng thuộc huyện Thạnh Phú; xã An Thủy (nay là thị trấn Tiệm Tôm) thuộc huyện Ba Tri.

d) Tỉnh Sóc Trăng (01 xã): Xã Nhon Mỹ thuộc huyện Kế Sách.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân các tỉnh: Thừa Thiên Huế, Long An, Bến Tre, Sóc Trăng có trách nhiệm công bố Quyết định này; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, Ủy ban nhân dân các huyện có xã nêu tại Điều 1 Quyết định này tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng và kết quả đạt được của các tiêu chí đối với xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025, chú trọng tiêu chí tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo, cơ sở hạ tầng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, phục vụ dân sinh để bảo đảm tính bền vững khi thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có xã nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Thành viên BCĐ Trung ương các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- TU, HĐND, UBND các tỉnh: Thừa Thiên Huế, Long An, Bến Tre, Sóc Trăng;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Bộ LĐTBXH (Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, Trợ lý, Thư ký các PTTg, TGD Công TTĐT, các Vụ: KTTH, QHĐP, NN, PL, TH;
- Lưu: VT, KGVX (3b).PL

